TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **444**/2024/QĐST-HNGĐ	Ba Đình, ngày 03 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 426/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 06 năm 2024 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị H,** Sinh năm 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu A, xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Nơi làm việc: Công ty K. Địa chỉ: Số 140 phố Đ, Phường Đ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

- Anh **Trương Quốc H,** Sinh năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã P, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Quốc H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 18 tháng 12 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 57/2007, quyển số 01) đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 06 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không

vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị H** và anh **Trương Quốc H.**

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trương Nguyên Q, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2008. Anh chị thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn, anh Trương Quốc H là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung kể từ tháng 07 năm 2024 cho đến khi cháu Q trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

4. Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

5. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo Biên lai thu số 0030243 ngày 25 tháng 06 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND xã Xuân Phú, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương